TOÀ ÁN ND HUYỆN NGA SƠN **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2018/HS-ST
Ngày: 28-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HOÁ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Mai Nam Tiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hạnh

Bà Trịnh Thị Yến

- Thư ký phiên toà: Ông Phan Thanh Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Ông Phạm Đình Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 46/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Phan Văn B, sinh năm 1986 tại xã A, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: xóm 2, xã A, huyện N, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Bá T (đã chết) và bà Cao Thị T; có vợ và 02 con; tiền án: không; tiền sự: không; bị tạm giữ ngày 21/7/2018, tạm giam ngày 27/7/2018 đến ngày 23/8/2018 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- *Bị hại*: Anh Phan Thế T, sinh năm 1988. Nơi cư trú: xóm 2, xã A, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 20/7/2018, khi đang ở nhà, Phan Văn B nhìn thấy người em họ là anh Phan Thế T sinh năm 1988, ở xóm 2, xã A đi xe đạp điện đến nhà ông Phan Thanh L ở cùng xóm. Do trước đó B có mâu thuẫn với anh T nên có ý định nảy sinh đánh anh T. B ra giếng lấy một dao phay cán bằng gỗ, thân màu đen, dài 30cm bỏ vào cốp xe mô tô Vision rồi điều khiển xe đến nhà ông L. Khi

đến nhà ông L, B nhìn thấy anh T đang ngồi nói chuyện với vợ chồng ông L, B dựng xe ở sân và hỏi anh T "hôm kia mày nói gì?" rồi mở cốp xe lấy dao đến chém anh T một nhát trúng vào vai phải, bị thương anh T bỏ chạy, B dùng dao chém tiếp nhưng không trúng. Thấy vậy, ông L lại can ngăn đuổi B ra ngoài. Nhìn thấy chiếc xe đạp điện của anh T dựng gần ao, B bê xe ném xuống ao rồi bỏ đi. Khi đến trục đường liên xã A - T, B gặp anh Phan Văn T (là em họ) đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36G1-099.65 đến, B nói "cho anh mượn xe anh đi có việc tý", anh T đồng ý, B lấy xe điều khiển đến nhà bà Cao Thị T (mẹ đẻ của B) ở xóm B, xã H, huyện N. Trên đường đi, B ném con dao xuống sông A T (đoạn thuộc xóm 2, xã A), sau đó B gọi điện thoại cho vợ là chị Trịnh Thị Th nói chị Th đến đón và chở anh Phan Văn T đến nhà văn hóa xóm B, xã H lấy xe về. Đến 9 giờ ngày 21/7/2018 B đã đến Công an xã H đầu thú và khai báo toàn bộ nội dung sự việc.

Sau khi bị B chém bị thương anh T được gia đình đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện chỉnh hình Tam Điệp từ ngày 20/7/2018 đến ngày 24/7/2018 thì ra viện.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể anh Phan Thế T ngày 20/7/2018 thể hiện: ở vùng vai phải có một vết thương kích thước 15x5x5 cm, bờ sắc gọn, chảy máu nhiều, hình ảnh Xquang bị gãy mỏm cùng vai phải, ngoài ra không có vết thương nào khác.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 473/2018/TTPY ngày 26/7/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: Hiện tại tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể (Điều 4 Thông tư 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế) là 24% (hai mươi tư phần trăm).

Tại bản cáo trạng số 44/CT-VKSNS-TA ngày 29 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Phan Văn B về tội: "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm kết tội đối với bị cáo theo tội danh, điều khoản đã nêu trong cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm đối với nội dung vụ án. Sau khi phân tích, đánh giá toàn diện vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS xử phạt Phan Văn B từ 30(ba mươi) đến 36(ba sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 5(năm) năm.

Bị cáo Phan Văn B thừa nhận và khai báo toàn bộ hành vi cố ý gây thương tích trong vụ án đúng như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, không có ý kiến gì đối với các văn bản tố tụng hình sự, cũng như lời khai của bị hại, người làm chứng

trong vụ án. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, chỉ đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại Phan Thế T không có ý kiến tranh luận gì, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự do bị cáo đã bồi thường toàn bộ số tiền chi phí điều trị vết thương nên anh T không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Lời khai báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với đơn trình báo cũng như lời khai của bị hại, người làm chứng và các văn bản tố tụng hình sự khác, như: đơn xin đầu thú; biên bản khám nghiệm hiện trường; biên bản xem xét dấu vết trên thân thể; bệnh án ngoại khoa; bản kết luận giám định pháp y về thương tích… cũng như các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập theo trình tự luật định, phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án.

Như vậy đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 16 giờ ngày 20/7/2018 tại gia đình ông Phan Thanh L ở xóm 2, xã A, huyện N, tỉnh Thanh Hóa, Phan Văn B đã dùng dao là hung khí nguy hiểm chém anh Phan Thế T bị thương, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 24%. Hành vi nêu trên của Phan Văn B đã phạm vào tội: "Cố ý gây thương tích". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS.

Quan điểm buộc tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa đối với bị cáo theo tội danh và khung hình phạt như bản cáo trạng là hoàn toàn thỏa đáng, đảm bảo căn cứ pháp luật.

[2] Về hình phạt: Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội. Hành vi ấy không những đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội ở địa phương, gây tâm lý hoang mang, bất bình cho quần chúng nhân dân.

Xét nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội đã đến cơ quan Công an đầu thú, thành khẩn khai báo, bồi thường thiệt hại đầy đủ cho bị hại.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 BLHS là đã bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, đầu thú, bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

Đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét yếu tố nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích, HĐXX thấy không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần lên cho bị

cáo một mức án phù hợp, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương cũng đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, đồng thời thể hiện sự chiếu cố và khoan hồng của pháp luật.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi bị gây thương tích, anh Phan Thế T được đưa đến bệnh viện chỉnh hình và phục hồi chức năng Tam Điệp (tỉnh Ninh Bình) điều trị. Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho anh T tổng số tiền là 70.000.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay, bị hại Phan Thế T không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên miễn xét.

[4] Về vật chứng: Con dao phay cán bằng gỗ, thân màu đen, dài khoảng 30cm bị cáo dùng để gây thương tích cho anh T, bị cáo đã ném xuống sông A T (đoạn thuộc xóm 2, xã A, huyện N). Cơ quan CSĐT Công an huyện Nga Sơn đã truy tìm nhưng không thấy.

[5] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục và căn cứ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì đối với các hành vị, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong các giai đoạn tố tụng đã thực hiện và ban hành đều hợp pháp, tuân thủ các nguyên tắc tố tụng cũng như đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được giao theo quy định.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS:

- Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn B phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

- Xử phạt: Bị cáo Phan Văn B 30(ba mươi) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05(năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện N, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: bị cáo Phan Văn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 BLTTHS: bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Nga Sơn;
- Cơ quan THAHS CA huyện Nga Sơn;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Nam Tiến